

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HTN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18/5/2023.

Về việc: “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTN, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hoài Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phương

2. Ông Huỳnh Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Duy Khánh - thư ký Tòa án nhân dân HTN, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HTN tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ri - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân HTN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 22/2023/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2023/HNGĐST-QĐ ngày 25/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Phan Thị Thùy Tr - sinh năm 1994 (vắng mặt)**

- Bị đơn: **Ông Võ Văn B - sinh năm 1990 (vắng mặt)**

Cùng địa chỉ: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Phan Thị Thùy Tr trình bày: bà và ông Võ Văn B quen biết yêu thương nhau từ năm và chung sống với nhau từ năm 2010, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TTh, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận vào ngày 03/4/2013. Sau khi kết hôn bà và ông B sinh sống tại thôn TP, xã TTh, huyện HTN cho đến nay. Thời gian đầu cuộc sống hai vợ chồng hạnh phúc, nhưng sau đó hai người thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, cãi lộn và bất đồng dù đã cố gắng giải quyết nhưng không được. Mâu thuẫn chủ yếu là ông B không tu chí làm ăn, đánh bài bạc, có lần vào năm 2014 nợ số tiền lớn phải bán căn nhà chung của hai vợ chồng; ông B cũng hay nhậu nhẹt không quan tâm đến gia đình, con cái, ông B sau khi nhậu nhẹt về là vợ chồng cãi nhau, ông B còn đánh đập bà. Hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân được gần 01 năm, để giải thoát cho nhau lên bà làm đơn yêu

cầu được ly hôn với ông Võ Văn B.

Về con chung: bà và ông B có 03 con chung tên Võ Ngọc Tường V - sinh ngày 05/4/2012; Võ Hạo N - sinh ngày 16/7/2016 và Võ Minh Nh - sinh ngày 17/6/2018. Hai con chung là Võ Ngọc Tường V và Võ Hạo N hiện đang sống với ông B ở nhà Nội, còn cháu Võ Minh Nh còn nhỏ đang ở chung với Bà. Nguyên vọng sau khi ly hôn bà Phan Thị Thùy Tr được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh đến khi trưởng thành, còn cháu V và cháu N do ông B chăm sóc, nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên kia.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án (lấy lời khai, công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử) bị đơn là ông Võ Văn B không hợp tác, không đến Tòa án để trình bày mặc dù đã được tổng đạt và triệu tập hợp lệ nhiều lần do vậy không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị Tòa án nhân dân HTN chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Thùy Tr, cho bà Phan Thị Thùy Tr được ly hôn với ông Võ Văn B.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về con chung: Xét thấy, nguyên vọng các cháu Võ Ngọc Tường V và Võ Hạo N hiện muốn sống với ông B ở nhà Nội; cháu Võ Minh Nh còn nhỏ đang ở chung bà Phan Thị Thùy Tr, bà Tr cũng có nguyên vọng sau khi ly hôn được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nh. Do vậy, đề nghị giao 02 con chung tên Võ Ngọc Tường V và Võ Hạo N cho ông Võ Văn B chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Giao cháu Võ Minh Nh cho bà Phan Thị Thùy Tr chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

- Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn bà Phan Thị Thùy Tr không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Phan Thị Thùy Tr nộp đơn xin ly hôn với ông Võ Văn B (có địa chỉ tại thôn TP, xã TTh, huyện HTN, Bình Thuận), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều

39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn bà Phan Thị Thùy Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là ông Võ Văn B đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Trong đơn khởi kiện, B bản lấy lời khai và tại phiên tòa bà Phan Thị Thùy Tr yêu cầu Tòa án nhân dân huyện HTN giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Văn B. Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn đã xảy ra nhiều bất đồng, mâu thuẫn trong thời gian dài; giữa vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã, hiện nay hai bên đã không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, mạnh ai nấy sống, hai người đã ly thân gần 01 năm nay. Hơn thế nữa Tòa án đã tổng đạt họp lệ nhiều lần triệu tập và tiến hành mở các phiên hòa giải nhưng ông Võ Văn B đều vắng mặt, cho thấy ông Võ Văn B cũng không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà Tr.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Phan Thị Thùy Tr và ông Võ Văn B đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Phan Thị Thùy Tr.

[3.2] Về con chung: Bà Phan Thị Thùy Tr và ông Võ Văn B có 03 con chung tên Võ Ngọc Tường V - sinh ngày 05/4/2012; Võ Hạo N - sinh ngày 16/7/2016 và Võ Minh Nh - sinh ngày 17/6/2018. Hai cháu Võ Ngọc Tường V và Võ Hạo N hiện đang sống với ông B ở nhà Nội, nguyện vọng của cháu V và cháu Nam nếu ba mẹ ly hôn thì được sống ở nhà ông bà Nội cùng ông B. Còn cháu Võ Minh Nh còn nhỏ đang ở chung với bà Tr. Nguyện vọng sau khi ly hôn bà Tr muốn tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh đến khi trưởng thành, bà không yêu cầu ông B cấp dưỡng tiền nuôi con chung và bà cũng không cấp dưỡng tiền nuôi cháu V và cháu N cho ông B.

Do vậy, để đảm bảo cho các cháu cuộc sống ổn định, phát triển tâm sinh lý bình thường HĐXX giao 02 con chung tên Võ Ngọc Tường V - sinh ngày 05/4/2012; Võ Hạo N - sinh ngày 16/7/2016 cho ông Võ Văn B chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Tiếp tục giao cháu Võ Minh Nh cho bà Phan Thị Thùy Tr chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

[3.3] Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án không gửi ý kiến về vấn đề cấp dưỡng tiền nuôi con chung do vậy được coi là các đương sự không có yêu cầu về tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp về tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì các đương sự có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

[3.4] Về tài sản và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Phan Thị Thùy Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với

yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, Điều 227, 228 và Điều 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Thùy Tr, bà Phan Thị Thùy Tr được ly hôn với ông Võ Văn B.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Võ Ngọc Tường V - sinh ngày 05/4/2012 và Võ Hạo N - sinh ngày 16/7/2016 cho ông Võ Văn B chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Tiếp tục giao cháu Võ Minh Nh cho bà Phan Thị Thùy Tr chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án không gửi ý kiến về vấn đề cấp dưỡng tiền nuôi con chung do vậy được coi là các đương sự không có yêu cầu giải quyết về tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp về tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì các đương sự có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

4. Về án phí: Bà Phan Thị Thùy Tr phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo B lai số 0013621 ngày 01/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN. Bà Phan Thị Thùy Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện HTN;
- Chi cục THA dân sự huyện HTN;
- UBND xã TTh, huyện HTN;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tân